

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HS-ST

Ngày 12-9-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Xuân Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Triều và ông Đào Mạnh Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình và tại điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến – Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 79/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022, đối với:

Bị cáo **Đoàn Viết K**, sinh ngày 12/8/1971 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn C, xã L, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Đoàn Viết Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ng (đã chết); Có vợ Đoàn Thị N (sinh năm 1980); Bị cáo có 02 con, (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019). Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2008/HSST ngày 17/10/2008 của Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”, đã chấp hành xong hình phạt và án phí, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/6/2022 đến ngày 15/6/2022 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. *(Bị cáo được trích xuất có mặt tại điểm cầu thành phần).*

- Người chứng kiến:

+ Ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Thôn 3 A, xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình. *(Có đơn xin vắng mặt)*

+ Ông Mạnh Đình Th, sinh năm 1953; Nơi cư trú: Thôn 1 A, xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình. *(Vắng mặt tại điểm cầu trung tâm).*

- Những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:

+ Ông Vũ Văn Dương – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy (Có mặt)

- *Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:*

+ Cán bộ chiến sĩ dẫn giải bị cáo, hỗ trợ phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Quang Tuyên và ông Nguyễn Duy Toàn (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 12/6/2022, Đoàn Viết K thuê xe ôm của người đàn ông không quen biết từ xã L đến khu vực chợ D, xã V, huyện T rồi xuống xe đi bộ, mục đích để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, K đã gặp và mua được của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ khoảng 45 tuổi một gói ma túy loại Heroin với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, K cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ để tìm thuê xe ôm về nhà thì bị tổ công tác Công an xã V đang tuần tra, phát hiện có biểu hiện nghi vấn, đã tiến hành kiểm tra. Trước sự chứng kiến của ông Mạnh Đình Th và ông Nguyễn Đình H, tổ công tác đã tiến hành giải thích quy định của pháp luật, sau đó K đã tự giác giao nộp cho Công an 01 gói ma túy gói bằng giấy tráng kim loại màu trắng nên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là Heroine Kinh vừa mua với giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác Công an xã V đã niêm phong vật chứng, đưa K, vật chứng và mời người chứng kiến về Trụ sở Ủy ban nhân dân xã V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đoàn Viết K nhưng không phát hiện thu giữ gì thêm liên quan đến ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 241/KL-KTHS(MT) ngày 13/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Vật chứng gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1217 gam. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 83/CT-VKSTT ngày 22/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Đoàn Viết K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; khoản 3 Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Đoàn Viết K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, phạt bổ sung 3.000.000 đến 5.000.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm

c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,1029gam Heroine và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 241/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Công an xã V, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Viết K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an xã V lập ngày 12/6/2022 (bút lục số: 54-57, 46); Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là ông Mạnh Đình Th và ông Nguyễn Đình H (bút lục số 72-79); Bản kết luận giám định số 241/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 50) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/6/2022, tại khu vực chợ D thuộc Thôn 1 A, xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình, Đoàn Viết K đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,1217gam mục đích sử dụng cho bản thân, bị tổ công tác Công an xã V bắt quả tang. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Đoàn Viết K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy - Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c., Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, đi ngược lại với cuộc đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy của nhà nước. Ma túy hiện nay đã trở thành vấn nạn nhức nhối cho toàn xã hội, bản thân người sử dụng sẽ bị hủy hoại về sức khỏe, tinh thần bị rối loạn, giảm khả năng lao động, học tập, nhân cách bị tha hóa. Tệ nạn ma túy còn là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được tác hại rất lớn của ma túy, nhận thức được việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp mua về và cất giữ trong người để sử dụng cho bản thân với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích, nhận định về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người có nhân thân xấu, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Do bị cáo phạm tội liên quan đến ma túy, thu nhập ổn định nên cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo 3.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 0,1029gam Heroine cùng toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định 241/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: K khai là mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ khoảng 45 tuổi nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và có quyền kháng cáo theo quy định tại điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Viết K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, khoản 3 Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đoàn Viết K 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 12/6/2022, phạt bổ sung 3.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,1029gam Heroine cùng toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 241/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình .

(Các tài sản đồ vật trên có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy ngày 24/8/2022).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đoàn Viết K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Đoàn Viết K có mặt tham dự phiên tòa tại điểm cầu thành phần, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 12/9/2022.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Công an tỉnh Thái Bình (PC10);
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Xuân Quỳnh